



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1767 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 709/TTr-CP ngày 18/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 67 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- VPCTN: CN, PCN Cần Đình Tài, Trợ lý PCTN, Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thị Ánh Xuân



**DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM**

**(Kèm theo Quyết định số 1767 /QĐ-CTN ngày 19 tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch nước)**

1. **Đỗ Thị Hồng**, sinh ngày 04/9/1983 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 025183012274
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ,
Giấy khai sinh số 09 cấp ngày 20/01/1984
Hộ chiếu số: N1885104 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc cấp ngày 12/12/2017
Nơi cư trú: số 11, ngõ 298, đường Tây Định, khóm 011, phường Tây Định,
khu Trung Sơn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ
2. **Trần Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 16/3/1995 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 036195016256
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình,
Giấy khai sinh số 172 cấp ngày 01/10/2018
Hộ chiếu số: P01420178 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 17/02/2023
Nơi cư trú: tầng 6, số 3, ngõ 72, đường Ngũ Công Nhất, khóm 003,
phường Phúc Hưng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình
3. **Nguyễn Minh Thiện**, sinh ngày 24/3/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 087091020460
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp,
Giấy khai sinh số 25 cấp ngày 03/5/1993
Hộ chiếu số: C1118388 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/02/2016
Nơi cư trú: số 14-8 Đại Phố, khóm 027, thôn Cửu Quỳnh, xã Lâm Nội,
huyện Vân Lâm, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp
4. **Phạm Thị Nhung**, sinh ngày 25/9/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 031193001160
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thủy Nguyên, thành phố
Hải Phòng, Giấy khai sinh số 138 cấp ngày 08/10/1993
Hộ chiếu số: Q00662078 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc cấp ngày 09/4/2025
Nơi cư trú: số 208, đường Trung Chính, khóm 007, phường Quan Âm, khu
Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thủy Nguyên, thành
phố Hải Phòng

5. **Lý Mỹ Thuận**, sinh ngày 27/7/1990 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 092190006750
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 336 cấp ngày 20/4/2001
Hộ chiếu số: N2120958 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 04/9/2019
Nơi cư trú: tầng 3-2, số 38, phố Tự Lập Nhất, khóm 017, phường Bắc Cảng, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ
6. **Lý Thị Như Ngọc**, sinh ngày 02/02/1992 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 094192015094
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Ninh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 239 cấp ngày 29/7/2011
Hộ chiếu số: Q00775905 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 14/7/2025
Nơi cư trú: số 31, phố Mạch Thổ, khóm 014, thôn Mạch Thổ, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ
7. **Nguyễn Thị Ngọc Huệ**, sinh ngày 10/6/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số định danh cá nhân: 079194028200
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 54 cấp ngày 06/7/1994
Hộ chiếu số: N2365645 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 02/11/2021
Nơi cư trú: tầng 4-2, số 2, ngách 57, ngõ 429, đoạn 3, đường Trung Sơn Đông, khóm 018, phường Nhân Phúc, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh
8. **Trần Thị Ngọc Lê**, sinh ngày 14/10/1992 tại Hà Tĩnh
Chứng minh nhân dân số: 184013452
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 142 cấp ngày 06/12/2001
Hộ chiếu số: Q00093755 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 06/10/2022
Nơi cư trú: tầng 4, số 24, ngõ 226, đoạn 2, đường Dân Sinh, khóm 008, phường Hoa Giang, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh

9. **Phạm Thị Mỹ Tiên**, sinh ngày 07/9/1992 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 092192011069
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 2398 cấp ngày 03/6/1994
Hộ chiếu số: C4539252 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 22/01/2018
Nơi cư trú: số 3, phố Vinh Phong, khóm 007, thôn Sơn Khi, xã Tân Phong, huyện Tân Trú, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Quới, thành phố Cần Thơ
10. **Nguyễn Thị Diễm Hương**, sinh ngày 03/5/1991 tại An Giang
Số định danh cá nhân: 089191020375
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 223 cấp ngày 15/3/2000
Hộ chiếu số: C3705667 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 16/8/2017
Nơi cư trú: tầng 2, số 186, đường Ái Quốc, khóm 035, phường Tiêu Khê, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang
11. **Đỗ Trần Minh Phúc Khánh Hưng**, sinh ngày 30/11/2013 tại Đài Loan
Nơi đăng ký khai sinh: Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Giấy khai sinh số 128 cấp ngày 15/6/2016
Hộ chiếu số: P01397914 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/02/2023
Nơi cư trú: tầng 5, số 2/3 đường Quan Quang, khóm 007, phường Tây An, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng
12. **Trần Thị Quế Trân**, sinh ngày 09/7/2012 tại Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 174 cấp ngày 16/7/2012
Hộ chiếu số: P00621117 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 29/9/2022
Nơi cư trú: số 26 ngách 17, ngõ 223, đường Hoàn Nam, khóm 019, phường Vĩnh Ninh, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Long, tỉnh Đồng Tháp
13. **Nguyễn Trần Quốc Huy**, sinh ngày 18/4/2013 tại Nghệ An
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vạn An, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 101 cấp ngày 14/5/2013
Hộ chiếu số: P01954194 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 14/4/2023
Nơi cư trú: tầng 5, số 430 phố Tây Thịnh, khóm 022, phường Quang Hoa, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An

14. **Phạm Mỹ Anh**, sinh ngày 08/12/2007 tại Hải Phòng
Số định danh cá nhân: 030307013141
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng,
Giấy khai sinh số 194 cấp ngày 14/12/2007
Hộ chiếu số: P00229563 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 08/11/2022
Nơi cư trú: số 16-3, đường Trung Chính, khóm 001, phường Quảng Phúc,
thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Hưng Đạo, thành phố
Hải Phòng
15. **Phạm Trần Khả Hân**, sinh ngày 03/11/2013 tại Tây Ninh
Số định danh cá nhân: 072313001121
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh, Giấy
khai sinh số 273 cấp ngày 05/12/2013
Hộ chiếu số: P00831350 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/11/2022
Nơi cư trú: số 11-4, ngõ 44, đường Tân Kiến, khóm 012, phường Khai
Nam, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh
16. **Phạm Vũ Hào**, sinh ngày 01/01/2012 tại Tây Ninh
Số định danh cá nhân: 072212001615
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh, Giấy
khai sinh số 17 cấp ngày 10/02/2012
Hộ chiếu số: P00831349 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/11/2022
Nơi cư trú: số 11-4, ngõ 44, đường Tân Kiến, khóm 012, phường Khai
Nam, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh
17. **Trần Thị Quê**, sinh ngày 02/02/1971 tại Hải Phòng
Số định danh cá nhân: 030171004618
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng,
Giấy khai sinh số 42 cấp ngày 11/3/1972
Hộ chiếu số: C5999025 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 30/8/2018
Nơi cư trú: tầng 4, số 226, phố Tự Trung 2, cụm 009, phường Tân Hưng,
khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng
18. **Phan Thị Châu Thư**, sinh ngày 25/7/1973 tại Khánh Hoà
Số định danh cá nhân: 056173007404
Hộ chiếu số: K0281738 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 07/4/2022
Nơi cư trú: số 258, đường Khai Nguyên, khóm 005, phường Thuận Thiên,
thành phố Phác Tử, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà

19. **Huỳnh Thị Trúc Phương**, sinh ngày 28/11/1996 tại An Giang
Số định danh cá nhân: 092196010044
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 34 cấp ngày 24/01/1997
Hộ chiếu số: C4248547 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/12/2017
Nơi cư trú: số 2, ngõ 21, đường Dân Hữu, khóm 021, phường dân trị, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ
20. **Trần Thị Thúy Diễm**, sinh ngày 02/3/1989 tại Đồng Tháp
Chứng minh nhân dân số: 312091380
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 199 cấp ngày 22/9/1993
Hộ chiếu số: C4122165 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 08/11/2017
Nơi cư trú: số 33, đường Đức Nam, khóm 018, phường Văn Hoa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
21. **Võ Thị Quỳnh Nga**, sinh ngày 17/8/2002 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 092302004992
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 593 cấp ngày 20/9/2002
Hộ chiếu số: C9822646 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 11/11/2021
Nơi cư trú: số 161, phố Sỹ Long, khóm 008, phường Sỹ Long, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ
22. **Trần Thị Thu Hằng**, sinh ngày 19/01/1992 tại Bắc Ninh
Số định danh cá nhân: 024192017303
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Việt, thành phố Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 75 cấp ngày 10/4/2008
Hộ chiếu số: E02398501 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 13/8/2024
Nơi cư trú: số 151, Gia Thiêm, khóm 006, phường Gia Thiêm, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đồng Việt, thành phố Bắc Ninh
23. **Phan Thị Tầm**, sinh ngày 01/01/1978 tại An Giang
Chứng minh nhân dân số: 351469753
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 285 cấp ngày 01/8/2012
Hộ chiếu số: C4188871 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 22/11/2017
Nơi cư trú: số 25-5. phố Trung Hiếu, khóm 010, thôn Phúc Nam, xã Lưu Cầu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang

24. **Võ Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 15/8/1992 tại Cần Thơ
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 362360897
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 125 cấp ngày 04/6/2014
Hộ chiếu số: C2333268 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 27/12/2016
Nơi cư trú: số 2, ngõ 9, đường Tùng Sơn, khóm 008, phường Tùng Dũng, khu Bắc Thuận, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, thành phố Cần Thơ
25. **Hồ Thị Diễm My**, sinh ngày 29/01/1997 tại Cần Thơ
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 094197001437
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 171 cấp ngày 13/8/2003
Hộ chiếu số: E03793798 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 23/7/2025
Nơi cư trú: tầng 5, số 4, ngõ 150, phố Thái Bình, khóm 011, phường Bành Thố, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ
26. **Vòng Sám Mùi**, sinh ngày 04/3/1995 tại Đồng Nai
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 272356676
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số 196 cấp ngày 04/8/1997
Hộ chiếu số: C4573524 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 31/01/2018
Nơi cư trú: số 6, ngõ 496, đoạn Sơn Đình, phố Trung Phú, khóm 004, phường Sơn Phong, khu Bình Trăn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai
27. **Hoàng Thị Kim Ngân**, sinh ngày 17/6/1976 tại Huế
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 046176005901
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Chân Mây-Lăng Cô, thành phố Huế, Giấy khai sinh số 29 cấp ngày 04/02/2013
Hộ chiếu số: Q00310647 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 16/4/2023
Nơi cư trú: tầng 11, số 1, ngõ 42, đoạn 4, phố Hưng Long, khóm 009, phường Minh Nghĩa, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh
28. **Nguyễn Thị Hoài**, sinh ngày 11/01/1989 tại Hưng Yên
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 034189000173
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 37 cấp ngày 22/02/2019
Hộ chiếu số: C1898692 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 23/6/2016

Nơi cư trú: tầng 4, số 5, phố Đại An, khóm 015, phường Văn Lâm, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng

29. **Trần Thị Kim Phụng**, sinh ngày 01/01/1986 tại Cần Thơ

Giới tính: Nữ

Số định danh cá nhân: 093186009695

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ,

Giấy khai sinh số 145 cấp ngày 19/4/2016

Hộ chiếu số: P03795188 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/02/2025

Nơi cư trú: số 293, đường Đông Tây Ba, khóm 005, phường Vĩnh An, khu Đại An, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ

30. **Trần Thị Mỹ Phượng**, sinh ngày 14/3/1990 tại Cần Thơ

Giới tính: nữ

Số định danh cá nhân: 092190002250

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, thành phố Cần Thơ,

Giấy khai sinh số 112 cấp ngày 09/5/1994

Hộ chiếu số: C4409123 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 27/12/2017

Nơi cư trú: lầu 2, số 10, ngõ 2, hẻm 256, đường Du Dân, khóm 019, phường Học Sĩ, khu Thụ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân An, thành phố Cần Thơ

31. **Lai Bích Liễu**, sinh ngày 15/4/1977 tại Đồng Tháp

Giới tính: Nữ

Chứng minh nhân dân số: 340989699

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp,

Giấy khai sinh số 373 cấp ngày 25/11/2019

Hộ chiếu số: C9051165 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 25/3/2020

Nơi cư trú: lầu 3, số 5, phố Quang Hoa, khóm 001, phường Ngõa Diệu, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp

32. **Dư Thị Trang**, sinh ngày 28/02/1982 tại Cà Mau

Giới tính: Nữ

Chứng minh nhân dân số: 381103938

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau,

Giấy khai sinh số 213 cấp ngày 11/3/2011

Hộ chiếu số: N1871843 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 27/9/2017

Nơi cư trú: số 110, đường Ngũ Phúc 2, khóm 014, phường Phúc Hưng, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau

33. **Nguyễn Thị Ngọc Tuyền**, sinh ngày 18/7/2001 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 094301007426
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới An Hội, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 275 cấp ngày 10/9/2002
Hộ chiếu số: C9058158 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 17/3/2020
Nơi cư trú: số 16, ngõ 18, hẻm 298, đoạn Vương Công, đường Phương Hán, khóm 010, thôn Dân Sinh, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thới An Hội, thành phố Cần Thơ
34. **Đoàn Thị Duyên**, sinh ngày 16/11/1993 tại Hải Phòng
Số định danh cá nhân: 030193006089
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 87 cấp ngày 30/6/1997
Hộ chiếu số: K0570772 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/6/2022
Nơi cư trú: lầu 5, số 11, hẻm 5, phố Cương Sơn Bắc, khóm 011, phường Tân Võ, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng
35. **Lý Kiều Phương**, sinh ngày 25/4/1998 tại Đồng Nai
Chứng minh nhân dân số: 272659034
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số 196 cấp ngày 09/6/2009
Hộ chiếu số: C3162992 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 11/4/2017
Nơi cư trú: số 3, ngõ 160, hẻm Khê Bạ, khóm 002, thôn Khê Bạ, xã Điền Vỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, thành phố Đồng Nai
36. **Trần Ngọc Tâm Nhi**, sinh ngày 19/01/2001 tại Cần Thơ
Chứng minh nhân dân số: 366275133
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 87 cấp ngày 16/5/2006
Hộ chiếu số: C3912445 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 09/10/2017
Nơi cư trú: số 50/2, hẻm Vĩnh Lạc, đường Phục Hưng, khóm 005, phường Công Tây, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ
37. **Nguyễn Thị Triển**, sinh ngày 10/4/2000 tại Tây Ninh
Số định danh cá nhân: 072300001850
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 350 cấp ngày 30/8/2002
Hộ chiếu số: C7013973 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/4/2019
Nơi cư trú: lầu 2, số 143, đường Cảnh Đức, khóm 003, phường Hưng Hán, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh

38. **Nguyễn Thị Bạch Yến**, sinh ngày 18/12/1983 tại Đồng Tháp
 Chứng minh nhân dân số: 341189347
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 70 cấp ngày 31/3/1984
 Hộ chiếu số: N2457432 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 25/10/2021
 Nơi cư trú: lầu 2, số 11, phố Vĩnh An, khóm 006, phường Thế Thợ, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp
 Giới tính: Nữ
39. **Đàm Thị Trang**, sinh ngày 10/8/1988 tại Hải Phòng
 Số định danh cá nhân: 030188015687
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đường An, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 76 cấp ngày 19/8/1988
 Hộ chiếu số: Q00478609 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 11/3/2024
 Nơi cư trú: số 88-6 Nghĩa Hợp, khóm 006, phường Nghĩa Hợp, khu Thất Cổ, thành phố Đài Nam, Đài Loan
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đường An, thành phố Hải Phòng
 Giới tính: Nữ
40. **Ngô Thị Thắm**, sinh ngày 20/4/1981 tại Cần Thơ
 Chứng minh nhân dân số: 361905535
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ
 Hộ chiếu số: N1827828 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 11/4/2017
 Nơi cư trú: số 173-1, đường Văn Xương, khóm 032, phường Hoa Thắng, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ
 Giới tính: Nữ
41. **Huỳnh Thị Ngọc Đào**, sinh ngày 11/10/1997 tại Cần Thơ
 Số định danh cá nhân: 092197005811
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 373 cấp ngày 17/8/1998
 Hộ chiếu số: C4636950 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/3/2018
 Nơi cư trú: số 322, đường Ngũ Phúc Tây, khóm 014, phường Ngũ Phúc, khu Vực Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ
 Giới tính: Nữ
42. **Nguyễn Khánh Duy**, sinh ngày 23/3/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh
 Số định danh cá nhân: 079192022544
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 354 cấp ngày 19/8/1992
 Giới tính: Nữ

Hộ chiếu số: Q00490397 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 10/3/2025

Nơi cư trú: số 588, đoạn 1, đường Duyên Hải, khóm 009, thôn Mạch Thố, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

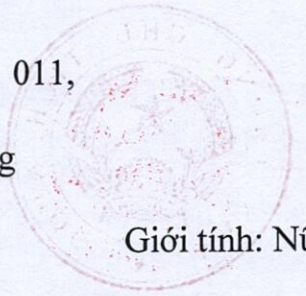
43. **Võ Thị Kim Ngân**, sinh ngày 01/01/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 092098000167
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 252 cấp ngày 01/7/2010
Hộ chiếu số: C3937333 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 22/9/2017
Nơi cư trú: số 43-1 Võng Liêu, khóm 009, thôn Võng Liêu, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ
44. **Nguyễn Thị Mỹ Tiên**, sinh ngày 06/8/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 366110145
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 53 cấp ngày 22/11/2001
Hộ chiếu số: Q00881785 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 05/01/2026
Nơi cư trú: lầu 3, số 66, ngõ 55, đường Trung Sơn Nhị, khóm 001, phường Chấn Hưng, khu Tiền Trần, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ
45. **Thái Thị Ngọc Mỹ**, sinh ngày 06/5/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 092300007501
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1207 cấp ngày 27/10/2006
Hộ chiếu số: C7097718 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 08/4/2019
Nơi cư trú: số 90 Hậu Phố, khóm 008, phường Hậu Phố, thị trấn Thổ Khố, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, thành phố Cần Thơ
46. **Phan Thị Tuyết Dân**, sinh ngày 22/9/1985 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 072185006188
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 10 cấp ngày 16/10/1990
Hộ chiếu số: C7082856 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 11/4/2019
Nơi cư trú: số 46, đường Văn Quán, khóm 051, phường Văn Võ, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hội, tỉnh Tây Ninh

47. **Bùi Thị Thanh Mai**, sinh ngày 27/11/1995 tại Tây Ninh
Số định danh cá nhân: 072195003495
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Điền, tỉnh Tây Ninh,
Giấy khai sinh số 124 cấp ngày 05/7/1999
Hộ chiếu số: C8722801 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 21/01/2020
Nơi cư trú: số 33 Tân Điểm Trang, khóm 007, phường Công Quán, khu
Hậu Lý, thành phố Đà Trung, Đà Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Ninh Điền, tỉnh Tây Ninh
48. **Chiêm Khỳ Vần**, sinh ngày 23/01/1986 tại Đồng Nai
Chứng minh nhân dân số: 271656547
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trị An, thành phố Đồng
Nai, Giấy khai sinh số 6237 cấp ngày 24/10/1986
Hộ chiếu số: N2263972 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc cấp ngày 26/11/2020
Nơi cư trú: lầu 9, số 624, đường Tân Hưng, khóm 020, phường Hồ Nhật,
khu Điều Nhật, thành phố Đà Trung, Đà Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai
49. **Phan Thị Quyên**, sinh ngày 02/01/1990 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 092190000745
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân, thành phố Cần
Thơ, Giấy khai sinh số 390 cấp ngày 07/5/2001
Hộ chiếu số: C2547400 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 25/11/2016
Nơi cư trú: số 34 Ma Phố, khóm 019, thôn Nguyệt Mỹ, làng Đông Thề,
huyện Vân Lâm, Đà Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Xuân, thành phố Cần Thơ
50. **Phạm Ngọc Trang**, sinh ngày 09/12/1989 tại Hải Phòng
Số định danh cá nhân: 031189008120
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải, thành phố Hải
Phòng, Giấy khai sinh cấp ngày 05/11/1994
Hộ chiếu số: C8260071 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 01/10/2019
Nơi cư trú: số 128 Tam Giới Phố, khóm 011, thôn Quốc Tính, xã Thủy
Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đà Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Kiến Hải, thành phố Hải Phòng
51. **Nguyễn Thanh Huyền**, sinh ngày 10/3/1980 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 093180009863
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, thành phố Cần Thơ,
Giấy khai sinh số 150 cấp ngày 02/10/2023
Hộ chiếu số: N1884004 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc cấp ngày 08/11/2017
Nơi cư trú: số 6, ngõ Cống Kì Nhị, khóm 010, thôn Cống Kì, xã Đại Thôn,
huyện Chương Hóa, Đà Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, thành phố Cần Thơ

52. **Vòng Mỹ Phụng**, sinh ngày 29/01/1983 tại Đồng Nai
Số định danh cá nhân: 075183005926
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Khánh, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số R0802 cấp ngày 23/02/1983
Hộ chiếu số: N1885304 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 26/12/2017
Nơi cư trú: số 2, ngách 16, ngõ 67, đường Hoàng Khoa, khóm 003, phường Hoàng Khoa, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Long Khánh, thành phố Đồng Nai
53. **Trần Thị Mỹ Duyên**, sinh ngày 12/10/1992 tại Đồng Nai
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 285235640
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số 174 cấp ngày 19/8/2003
Hộ chiếu số: C3078898 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/7/2017
Nơi cư trú: số 153, ấp Trường An Tân, khóm 008, thôn Tạo Kiều, xã Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
54. **Nguyễn Thị Lệ**, sinh ngày 22/12/1981 tại Vĩnh Long
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 084181016260
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 68 cấp ngày 02/3/2017
Hộ chiếu số: C4853110 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 02/4/2018
Nơi cư trú: số 65-3, phố Tứ Duy, khóm 023, phường Khi Lậu, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Hòa, tỉnh Vĩnh Long
55. **Nguyễn Thị Ngọc Hương**, sinh ngày 19/9/1999 tại Đồng Tháp
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 087199015310
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 69 cấp ngày 01/6/2000
Hộ chiếu số: C6909461 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 13/3/2019
Nơi cư trú: số 65, ngõ 137, phố Mai Long Tam, khóm 026, phường Bát Đức, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp
56. **Nguyễn Thị Mỹ**, sinh ngày 18/4/1986 tại Lâm Đồng
Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 067186000619
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 386 cấp ngày 24/7/2019
Hộ chiếu số: Q00775699 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 07/7/2025

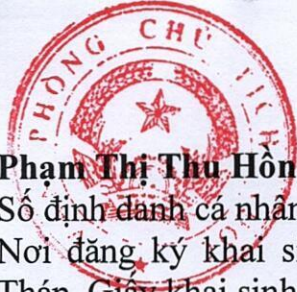


Nơi cư trú: số 17, ngách 6, ngõ 22, phố đường Côn Minh, khóm 011, phường Duy Tân, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng



57. **Huỳnh Thị Viêng**, sinh ngày 18/7/2000 tại An Giang
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 371898468
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang,
Giấy khai sinh số 366 cấp ngày 28/10/2005
Hộ chiếu số: C7646461 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 27/6/2019
Nơi cư trú: số 19, ngõ 65, đoạn 1, đường Vạn Nguyên, khóm 004, phường
Nguyên Đầu, thị trấn Nhị Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang
58. **Ngô Thị Phan Sại**, sinh ngày 20/8/1994 tại Cần Thơ
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 365962805
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thành phố
Cần Thơ, Giấy khai sinh số 919 cấp ngày 21/10/2020
Hộ chiếu số: C8749864 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/01/2020
Nơi cư trú: số 441, đoạn 5, đường Viên Tập, xóm 011, thôn Thập Ngũ,
làng Nhị Thủy, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Phước, thành
phố Cần Thơ
59. **Lương Thị Mỹ Diễm**, sinh ngày 20/10/1986 tại Cần Thơ
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 363594027
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Bình, thành phố Cần
Thơ, Giấy khai sinh số 207 cấp ngày 18/5/2006
Hộ chiếu số: N1835969 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc cấp ngày 20/6/2017
Nơi cư trú: tầng 3, số 101, ngách 50, ngõ 685, đoạn 2, đường Giới Thọ,
xóm 023, phường Đại Tín, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phương Bình, thành phố
Cần Thơ
60. **Đinh Thị Vân**, sinh ngày 25/6/1987 tại Hà Nội
Giới tính: Nữ
Chứng minh nhân dân số: 112067495
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Hai, Thành phố Hà Nội,
Giấy khai sinh số 150 cấp ngày 27/8/2001
Hộ chiếu số: Q00539486 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài
Bắc. cấp ngày 10/5/2024
Nơi cư trú: số 117, đường Đại Nhân, xóm 019, phường Đài Thượng, khu
Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Suối Hai, Thành phố Hà Nội

61. **Ngô Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 06/4/2000 tại Cần Thơ
Số định danh cá nhân: 092300001290
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 166 cấp ngày 21/4/2003
Hộ chiếu số: C9049089 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 16/3/2020
Nơi cư trú: số 594, đoạn 3, đường Long Cang, khóm 002, phường Long Cang, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Long, thành phố Cần Thơ
62. **Nguyễn Thị Ái Phượng**, sinh ngày 01/7/1992 tại Tây Ninh
Chứng minh nhân dân số: 291049442
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 65 cấp ngày 26/10/1992
Hộ chiếu số: C5023748 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 17/4/2018
Nơi cư trú: số 21, ngõ 275, đoạn 3, đường Chương Hòa, xóm 015, thôn Đại Hà, xã Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh
63. **Lê Thị Thúy Em**, sinh ngày 02/5/1997 tại Cần Thơ
Chứng minh nhân dân số: 366152158
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 146 cấp ngày 03/9/2021
Hộ chiếu số: C4817731 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 24/3/2018
Nơi cư trú: số 2, ngõ 267, đường Nguyệt Mỹ, xóm 004, phường Tân Quân, trấn La Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ
64. **Nguyễn Ngọc Quỳnh Như**, sinh ngày 09/5/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số định danh cá nhân: 079197006980
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 02 cấp ngày 02/01/2001
Hộ chiếu số: C8616173 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 24/12/2019
Nơi cư trú: số 1, ngõ 123, đường Tân Dân, khóm 007, thôn Cung Hậu, làng Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
65. **Phan Thị Như**, sinh ngày 01/01/2000 tại Cà Mau
Chứng minh nhân dân số: 385792224
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 182 cấp ngày 02/7/2003
Hộ chiếu số: C9012017 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 27/02/2020
Nơi cư trú: số 42, Thành Nam, khóm 003, phường Thành Nam, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau



66. **Phạm Thị Thu Hồng**, sinh ngày 15/12/1989 tại Đồng Tháp
Số định danh cá nhân: 082189018559
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 039 cấp ngày 28/4/1990
Hộ chiếu số: P00151995 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 21/7/2022
Nơi cư trú: số 1-3, phố Hồ Nam, xóm 006, thôn Lão Trang, thị trấn Trác Lan, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp
Giới tính: Nữ
67. **Mú Thượng Vy**, sinh ngày 23/02/1985 tại Đồng Nai
Chứng minh nhân dân số: 271719829
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số 3077 cấp ngày 26/10/1987
Hộ chiếu số: N1883235 do Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp ngày 18/01/2018
Nơi cư trú: số 192, ngõ 37, đường Sơn Cước, khóm 009, thôn Nam Đông, thị trấn Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai
Giới tính: Nữ

-----2